

Summary of Channel 24:

Lat: 45-37-36.0 N

Lon: 109-15-36.0 W

ERP: 5.000 kW

ComStudy 2.2 RadioSoft

Callsign	City	Class	ERP	Status	Total Po	Old Pop	D/U	Zone	Dist	Ch#	Adj	Prot	Rx Gain	Matrix	Rx F/B	Ovl Pop	Old Pop	New Pop	New Pop	Clearanc	Svc Con	Svc dBu	Int Contd	Int dBu	Type	Fac ID
	BILLING	LP NTSC	7.080	Short	N/C	N/C	-34	0	64.4	27	T+3	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	-41.6	F(50,50)	74	-	-	APP	125152
	BILLING	LP NTSC	25.000	Short	N/C	N/C	-34	0	61.1	27 Z	T+3	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	-44.9	F(50,50)	74	-	-	APP	126306
	BILLING	LP NTSC	20.000	Short	N/C	N/C	-43	0	64.5	32 +	T+8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	-41.5	F(50,50)	74	-	-	APP	126085
	BOZEMA	LP NTSC	24.770	Clear	N/C	N/C	10	0	146.3	23	A-1	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	128.7	F(50,50)	74	F(50,10)	64	APP	125087
	SHERIDAN	LP NTSC	25.000	Clear	N/C	N/C	34	0	215.4	24 Z	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	142.0	F(50,50)	74	F(50,10)	40	APP	126380
	SHERIDAN	LP NTSC	8.000	N/C	N/C	N/C	-31	0	201.9	39	T+15	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	95.9	F(50,50)	74	-	-	APP	125495
K16DZ	HARDIN	LP NTSC	0.922	N/C	N/C	N/C	-32	0	134.6	16	T-8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	28.6	F(50,50)	74	-	-	LIC	5251
K17BT	LIVINGSTON	LP NTSC	1.730	Clear	9361	9361	-35	0	100.1	17 +	T-7	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	9361	-5.9	F(50,50)	74	-	-	LIC	60194
K18EF	HARDIN	LP NTSC	1.340	Clear	N/C	N/C	34	0	134.6	24 +	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	72.2	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	35698
K20DY	BELGRAVE	LP NTSC	6.850	N/C	N/C	N/C	-34	0	156.0	20 -	T-4	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	50.0	F(50,50)	74	-	-	LIC	33758
K20HB	BILLING	LP NTSC	51.200	Clear	124184	124184	-34	0	64.2	20 +	T-4	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	124184	-41.8	F(50,50)	74	-	-	LIC	125475
K22AD	GILLETTE	LP NTSC	27.500	Clear	N/C	N/C	34	0	333.6	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	280.8	F(50,50)	74	F(50,10)	40	APP	63720
K24DA	BIG PIN	LP NTSC	0.067	Clear	N/C	N/C	34	0	343.8	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	333.0	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	63588
K24DD	PLEYNA	LP NTSC	0.246	Clear	N/C	N/C	34	0	376.5	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	319.2	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	52827
K24FL	COLUMBIA	LP NTSC	0.606	Callsign	N/C	N/C	34	0	0.0	24 -	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	0.0	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	129406
K25BP	BILLING	LP NTSC	14.000	Clear	N/C	N/C	10	0	64.3	25	A+1	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	30.3	F(50,50)	74	F(50,10)	64	LIC	5244
K26DE	BOZEMA	LP NTSC	23.100	N/C	N/C	N/C	-28	0	156.0	26 -	T+2	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	50.0	F(50,50)	74	-	-	LIC	35961
K26GL	COLUMBIA	LP NTSC	0.635	Clear	1966	1966	-28	0	0.0	26	T+2	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	1966	-106.0	F(50,50)	74	-	-	LIC	130833
K27DL	EMIGRA	LP NTSC	0.374	N/C	N/C	N/C	-34	0	116.0	27	T+3	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	10.0	F(50,50)	74	-	-	LIC	51537
K28AZ	WEST YELLOW	LP NTSC	0.257	N/C	N/C	N/C	-25	0	180.3	28	T+4	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	74.3	F(50,50)	74	-	-	LIC	71697
K28CB	COLSTR	LP NTSC	1.240	N/C	N/C	N/C	-25	0	206.3	28	T+4	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	100.3	F(50,50)	74	-	-	LIC	12384
K28FB	BOZEMA	LP NTSC	10.000	N/C	N/C	N/C	-25	0	125.1	28	T+4	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	19.1	F(50,50)	74	-	-	LIC	38576
K32CG	WEST YELLOW	LP NTSC	0.257	N/C	N/C	N/C	-43	0	180.3	32	T+8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	74.3	F(50,50)	74	-	-	LIC	71696
K32EP	BOZEMA	LP NTSC	10.000	N/C	N/C	N/C	-43	0	125.1	32	T+8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	19.1	F(50,50)	74	-	-	LIC	17328
K39HD	RED LO	LP NTSC	0.807	Clear	3063	3063	-31	0	56.1	39 +	T+15	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	3063	-49.9	F(50,50)	74	-	-	LIC	130816
KBTZ	BUTTE	NTSC	330.000	N/C	N/C	N/C	34	2	250.1	24 Z	Co	218	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	32.1	F(50,50)	64	-	-	LIC	81438
KBTZ-LP	BOZEMA	LP NTSC	11.800	N/C	N/C	N/C	-43	0	156.1	32	T+8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	50.1	F(50,50)	74	-	-	CP MOD	17328
KPID-LP	POCATELLO	LP NTSC	10.200	Clear	N/C	N/C	34	0	401.6	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	367.1	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	28231
KPID-LP	POCATELLO	LP NTSC	10.200	Clear	N/C	N/C	34	0	401.6	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	367.1	F(50,50)	74	F(50,10)	40	LIC	28231
NEW	BILLING	LP NTSC	40.000	Clear	N/C	N/C	10	0	68.1	23 Z	A-1	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	25.6	F(50,50)	74	F(50,10)	64	CP	126881
NEW	BILLING	LP NTSC	14.000	Clear	108672	108672	-34	0	64.3	27 Z	T+3	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	108672	-41.7	F(50,50)	74	-	-	APP	125462
NEW	BILLING	LP NTSC	25.000	Clear	102065	102065	-34	0	61.1	27 Z	T+3	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	102065	-44.9	F(50,50)	74	-	-	APP	128021
NEW	BILLING	LP NTSC	15.000	Clear	121977	121977	-43	0	64.2	31 Z	T+7	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	121977	-41.8	F(50,50)	74	-	-	APP	126235
NEW	BILLING	LP NTSC	25.000	Clear	102065	102065	-43	0	61.1	31 Z	T+7	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	102065	-44.9	F(50,50)	74	-	-	APP	128023

NEW	BILLING	LP NTSC	150.000	Clean	128888	128888	-43	0	64.2	31 Z	T+7	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	128888	-41.8	F(50,50)	74	-	-	APP	127852
NEW	BILLING	LP NTSC	15.000	Clean	97846	97846	-33	0	74.2	38 Z	T+14	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	97846	-31.8	F(50,50)	74	-	-	APP	128047
NEW	BILLING	LP NTSC	10.000	Clean	84761	84761	-31	0	74.2	39 -	T+15	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	84761	-31.8	F(50,50)	74	-	-	APP	130269
NEW	BILLING	LP NTSC	10.000	Clean	70749	70749	-31	0	57.1	39 Z	T+15	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	70749	-48.9	F(50,50)	74	-	-	APP	129490
NEW	BILLING	LP NTSC	14.500	Clean	112378	112378	-31	0	64.3	39 Z	T+15	106	0.0	LR	6.0	0.00	0.0%	0.0%	112378	-41.7	F(50,50)	74	-	-	APP	129280
NEW	BOZEMAN	LP NTSC	3.500	Clean	N/C	N/C	10	0	139.7	23 +	A-1	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	126.8	F(50,50)	74	F(50,10)	64	APP	131059
NEW	GREAT	LP NTSC	9.660	Clean	N/C	N/C	34	0	377.0	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	325.5	F(50,50)	74	F(50,10)	40	CP	130428
NEW	HARDIN	LP NTSC	1.030	Clean	N/C	N/C	34	0	134.6	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	74.3	F(50,50)	74	F(50,10)	40	APP	129410
NEW	CODY	LP NTSC	14.800	N/C	N/C	N/C	-34	0	126.0	27 -	T+3	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	20.0	F(50,50)	74	-	-	CP	128858
NEW	GILLET	LP NTSC	10.000	Clean	N/C	N/C	34	0	333.6	24 +	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	275.6	F(50,50)	74	F(50,10)	40		128081
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	49.000	Clean	N/C	N/C	10	0	201.9	23 -	A-1	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	170.4	F(50,50)	74	F(50,10)	64	APP	128074
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	7.080	Clean	N/C	N/C	34	0	208.1	24	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	145.7	F(50,50)	74	F(50,10)	40	APP	135828
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	25.000	Clean	N/C	N/C	34	0	215.4	24 Z	Co	245	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	142.0	F(50,50)	74	F(50,10)	40	APP	128270
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	0.800	N/C	N/C	N/C	-43	0	201.9	31	T+7	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	95.9	F(50,50)	74	-	-	APP	127619
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	150.000	N/C	N/C	N/C	-43	0	201.9	32 Z	T+8	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	95.9	F(50,50)	74	-	-	APP	127731
NEW	SHERIDAN	LP NTSC	150.000	N/C	N/C	N/C	-33	0	201.9	38 Z	T+14	106	0.0	LR	6.0	N/C	N/C	N/C	N/C	95.9	F(50,50)	74	-	-	APP	127720